

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày: 31-8-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tiếng Thơ

Ông Phan Minh Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung T – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với:

Họ và tên : Nguyễn Văn C. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày : 02/01/1981; tại tỉnh Nam Định.

Đăng ký NKTT : Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở : Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp : Làm ruộng.

Trình độ văn hóa : 09/12.

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông : Nguyễn Tất T, sinh năm 1956.

Con bà : Trần Thị B, sinh năm 1958.

Hiện cư trú tại Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Gia đình có 03 anh em, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1986.

Vợ : Nguyễn Thị P, sinh năm 1985.

Con : Nguyễn Xuân V, sinh năm 2012.

Hiện cư trú tại Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, Tiền sự : Không.

Tiền sự : 01 tiền sự, Ngày 25/4/2019, bị Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 2.000.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác” (chưa chấp hành).

Nhân thân : Ngày 08/01/2013, bị Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 3.500.000đ về hành vi “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn C bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 07/5/2021 (Có mặt)

***Người bị hại**

+ Nguyễn Tất T, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

+ Nguyễn Văn L, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**

Bà: Trần Thị B, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

***Người làm chứng**

+ Chị: Phạm Thị X, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt)

+ Ông: Đinh Quang H1, sinh năm: 1949

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về việc gia đình, Nguyễn Văn C (con ruột của ông Nguyễn Tất T ở gần nhà) nhiều lần sang nhà bố mẹ ruột của mình trú tại Thôn A, xã H, huyện Đ gây sự và dùng lời lẽ, hung khí như dao, gậy... đe dọa đòi giết ông T và em trai là Nguyễn Văn L, đánh mẹ ruột là Trần Thị B, làm ông T1, bà B, anh T2 lo lắng, sợ bị giết nên trình báo sự việc đến cơ quan Công an, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 25/12/2020, ông Nguyễn Tất T cùng vợ là bà Trần Thị B, con trai là Nguyễn Văn L và cháu nội là Nguyễn Xuân V (con ruột của C) cùng trú tại Thôn A, xã H, huyện Đ đang ngồi ăn cơm tại phòng bếp của gia đình. Lúc này, Nguyễn Văn C đi uống rượu về, qua nhà ông T thấy cả nhà đang ăn cơm thì C gây sự, cãi nhau với ông T và anh L. Lúc đang cãi nhau, C đến kệ bếp nhà ông T lấy 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại sắc nhọn ra dí vào cổ và đe dọa giết ông T nhưng ông T đã kịp thời gạt tay cầm dao của C ra được. Sau đó, C tiếp tục lao vào chém L thì ông T và bà B can ngăn, L bỏ chạy ra kho phía sau nhà. Lúc này, C cầm dao Thái Lan tự rạch vào ngực và lấy

mũi dao đâm vào vùng bụng của mình. Thấy vậy, ông T lao vào giằng co lấy con dao thái lan không để C tự đâm vào người mình. Trong lúc giằng co thì con dao thái Lan bị gãy lưỡi, C cầm lưỡi dao ném vào L nhưng không trúng. Sau đó, C tiếp tục đến kệ bếp lấy 01 con dao thái rau dài 36cm, cán bằng gỗ có buộc dây thun đen, có lưỡi bằng kim loại sắc đòi chém L thì bà B chạy ra ngăn cản và bị va vào lưỡi dao của C làm chảy máu ở ngón tay cái bàn tay phải nhưng vết thương nhẹ. Sau đó, C bỏ ra trước sân đập đổ xe máy của L đang dựng trước sân, ông T vào can ngăn không cho C đập phá xe và dựng xe máy lên thì C dùng hai tay bóp cổ ông T và tiếp tục đòi giết ông T, bà B hét lên thì C buông tay ra và lấy 01 khung sắt hình chữ nhật để ở sân mà gia đình ông T hay dùng làm giá để chở hàng sau xe máy, C giơ lên định đánh ông T nhưng ông T và bà B giằng lại được và cất đi. Lúc đó, L đứng trong nhà tắm ngay gần đó nhìn thấy sự việc xảy ra nên chạy ra ôm lấy C. L và C vật nhau ngã dưới sân trước nhà ông T, do bức xúc trước hành vi của C nên ông T cầm 01 cây gỗ tròn dài 101cm, có đường kính 03cm đánh 02 đến 03 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu C bị 02 vết thương rách da chảy máu vùng đầu. Sau đó, bà B giằng lấy cây gỗ trên tay ông T đem cất đi, rồi đẩy C ra ngoài đường, khóa cửa cổng lại không cho vào nhà. Ngay lúc đó, chị Phạm Thị X (vợ của L) chạy xe vừa tới thì C đập đổ xe của chị X. Thấy vậy, L trèo qua cổng để ôm C và vật nhau ngoài đường bên hông trước cửa nhà ông T. Lúc này, ông T và bà B mở cửa cổng ra, can ngăn thì C đi về nhà tiếp tục chửi bới gia đình ông T cho đến khi Công an xã vào làm việc.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 19/4/2021, Nguyễn Văn C qua nhà ông T để nói chuyện với bà Trần Thị B về việc C muốn bán đất để xây nhà. Trong lúc nói chuyện, C thấy ông T đang nấu cơm thì C đi tới dùng tay trái bóp cổ ông T và nói “Thái độ của ông như thế, tôi giết ông”. Lúc này, bà B can ngăn gỡ tay C ra, C tiếp tục lấy một cái ghế nhựa màu đỏ đập gãy một chân ghế và lấy 01 chân ghế có đầu nhọn định đâm ông T và nói “Tôi chỉ giết ông T”. Thấy vậy, ông T hoảng sợ vùng chạy ra cửa phòng bếp và điện báo cho con trai ông là Nguyễn Văn L nói C đang quậy phá ở nhà. Một lúc sau, L về gặp C hỏi sự việc xảy ra thì C dùng tay tát 01 cái vào má phải của L nhưng L không phản ứng mà bỏ đi ra trước hiên nhà, C tiếp tục chửi bới đi theo sau và đâm 01 cái vào mang tai bên phải L. Sau đó, C đi xuống bếp lấy 01 đôi đũa dùng tay bẻ gãy và nói với L “Mày có tin tao giết mày luôn không”. Thấy vậy, bà B nói L đi khỏi nhà nên L đã lấy xe chạy về nhà vợ. Sau đó, C chửi bà B, dùng tay tát 02 cái vào hai bên má bà B rồi C đi về nhà.

Vụ thứ ba: Khoảng hơn 16 giờ ngày 20/4/2021, Nguyễn Văn C cầm 01 con dao màu trắng sáng, lưỡi sắc bén đi qua nhà ông T để đe dọa ông T phải làm thủ tục sang tên sổ đỏ cho C nếu không thì C sẽ giết. Lúc này, ông T nói chưa sang tên

được vì số đồ đang cầm ở Ngân hàng. C tiếp tục đe dọa và nói ông T báo Công an vào ngày 19/4/2021, ông T nói bị mất xe máy nên báo Công an. Lúc này, C nói là do C lấy và không trả và thách thức ai lấy xe thì C chém chết. Sau đó, C về nhà dắt xe ra ngoài sân và lấy 01 khúc cây tre đập bể phần đầu xe máy nhãn hiệu Sirius biển số 49M4 - 2066. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, C cầm 01 con dao phát dài khoảng 80cm, qua nhà ông T chửi và đe dọa giết ông T, C nói “ông điện cho bảy xì lấy hai, ba cái quan tài vào đây”. C tiếp tục lấy 01 cây ống nhựa đập 01 bộ camera quan sát màu trắng đen đã bị vỡ nát, trên đế camera có dán tem in các ký tự: “CID”, “C0420K7YSI7JO”, “CQC920 04”. Lúc này, ông T đang đứng trong nhà tắm lo sợ và bỏ chạy ra phía sau nhà để trốn.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSĐT ngày 19 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, những người bị hại là Nguyễn Tất T, Nguyễn Văn L không có yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao Thái Lan bằng kim loại đã gãy cán dài 11,2cm, rộng nhất 1,8cm; 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 9,8cm, rộng 1,8cm, dày 01cm; 01 con dao thái rau cán gỗ tổng chiều dài 36cm, có buộc dây thun màu đen, lưỡi dao bằng kim loại; 01 cây gỗ tròn, dài 101cm, đường kính 03cm. Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang tạm giữ chờ xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không có ý kiến gì, thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

2. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ và được chứng minh bằng:

Bị cáo đã nhiều lần có những lời nói đe dọa và nhiều lần có hành động dùng dao đe dọa tước đoạt tính mạng của ông Nguyễn Tất T, bà Trần Thị B và anh Nguyễn Văn L. Hành vi của bị cáo làm cho ông T, bà B và anh L vô cùng lo sợ phải có những hành vi chống đỡ và phải bỏ chạy. Đối chiếu các chứng cứ, tài liệu đã thu thập phản ánh trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật đã có đủ cơ sở kết luận; bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Đe dọa giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

3. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi huỷ hoại tài sản, có tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác” đến nay vẫn chưa chấp hành

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện và đã thực hiện nhiều lần hành vi phạm tội của mình. Điều đó chứng tỏ là kẻ coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn gia đình mà bị cáo đã nhiều lần dùng lời nói và hành động là dùng dao đe dọa giết bố mẹ đẻ và em trai của mình. Đây là tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần đối với bị cáo”

4. Về hình phạt: Cần phải có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức rèn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời để giúp gia đình bị hại yên tâm trong sinh hoạt hàng ngày.

5. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đe dọa giết người đối với người bị hại ba lần, đây là tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần” đối với bị cáo.

6. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

7. Đối với một số hành vi khác trong vụ án:

Trong các lần đe dọa giết người thì bị cáo C có xô sát, đánh nhau với ông T1, anh T2 và dùng tay tát bà B 02 (hai) cái, tuy nhiên chỉ bị xây xước nhẹ, không để lại thương tích gì. Vì vậy, CQĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này là phù hợp.

Ngoài ra, bị cáo C còn có hành vi đập phá 01 xe máy và 01 bộ camera quan sát của ông Nguyễn Tất T vào ngày 20/4/2021, tuy nhiên tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.660.000đ, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi này nên Cơ quan điều tra chỉ xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi lấy chiếc xe máy của ông T sau đó đem giấu gần chuồng bò nhà ông T1. Quá trình điều tra xác định, mục đích C lấy xe máy về không phải để

chiếm đoạt mà là để hù dọa sẽ đập phá xe nếu ông T không sang tên sổ đỏ. Vì vậy, hành vi của C không có dấu hiệu của tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, còn có hành vi của ông Nguyễn Tất T, do bức xúc và để ngăn chặn hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C, ông T đã dùng 01 cây gậy gỗ đánh vào đầu bị cáo C vào ngày 25/12/2020, gây thương tích 7%. Tuy nhiên, bị cáo C đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với ông T. Ông T chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi này. Vì vậy, Cơ quan điều tra chỉ xử lý hành chính là phù hợp.

8. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường cho nên phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

9. Về vật chứng của vụ án: 01 lưỡi dao Thái Lan bằng kim loại đã gãy cán dài 11,2cm, rộng nhất 1,8cm; 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 9,8cm, rộng 1,8cm, dày 01cm; 01 con dao thái rau cán gỗ tổng chiều dài 36cm, có buộc dây thun màu đen, lưỡi dao bằng kim loại; 01 cây gỗ tròn, dài 101cm, đường kính 03cm.

Đây là các vật chứng bị cáo sử dụng để gây án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng trên, hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

10. Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng án phí hình sự sơ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Đe dọa giết người*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 133 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/5/2021.

2. Về vật chứng của vụ án

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao Thái Lan bằng kim loại đã gãy cán dài 11,2cm, rộng nhất 1,8cm; 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 9,8cm, rộng 1,8cm, dày 01cm; 01 con dao thái rau cán gỗ tổng chiều dài 36cm, có buộc dây thun màu đen, lưỡi dao bằng kim loại; 01 cây gỗ tròn, dài 101cm, đường kính 03cm.

Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Đình Đạo